

**Phụ lục**  
**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ CỬA KHẨU**  
**ĐỒNG ĐĂNG - LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

(Kèm theo Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 26/8/2025  
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

**1. Nhóm 03 thủ tục hành chính (TTHC):**

- TTHC Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;
- TTHC Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh;
- TTHC Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

**2. Nội dung đơn giản hóa**

- Thống nhất đơn vị tính thời gian giải quyết TTHC giữa ngày và ngày làm việc tại điểm c, d, khoản 7, Điều 33; khoản 2, Điều 45 và các khoản 2, 3, 4, Điều 46 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ.
- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến và số lượng hồ sơ nộp trực tuyến tại điểm a khoản 7, Điều 33; khoản 1, Điều 45; khoản 3, Điều 51 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ.

Lý do: để đồng nhất đơn vị tính thời gian thực hiện của TTHC. Việc bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến và số lượng hồ sơ trực tuyến là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

**3. Kiến nghị thực thi**

**3.1. TTHC Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.**

- Sửa đổi thống nhất đơn vị tính thời gian thành **ngày làm việc** để thống nhất quy định tại điểm c, d, khoản 7 Điều 33 Nghị định 31/2021/NĐ-CP như sau:

“c) Trong thời hạn 15 **ngày làm việc** kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban Quản lý Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế;

d) Trong thời hạn 25 **ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất,

*khu công nghệ cao, khu kinh tế lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung quy định tại khoản 6 hoặc khoản 8 Điều 31 của Nghị định này và quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư gồm những nội dung quy định tại khoản 7 Điều 32 của Nghị định này”.*

- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ và số lượng hồ sơ nộp trực tuyến tại điểm a khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ để phù hợp với thực tế, cụ thể:

*“a) Nhà đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 4 Điều 31 của Nghị định này nộp 04 bộ hồ sơ **trực tiếp hoặc 01 bộ hồ sơ trực tuyến** để nghị chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 33 của Luật Đầu tư, các khoản 2 và 3 Điều 31 của Nghị định này cho Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế”.*

### **3.2. TTHC Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh**

- Sửa đổi thống nhất đơn vị tính thời gian thành **ngày làm việc** để thống nhất quy định tại khoản 2 Điều 45 Nghị định 31/2021/NĐ-CP cụ thể như sau:

*“a) Trong thời hạn **03 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định này để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư;*

*b) Trong thời hạn **15 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;*

*c) Trong thời hạn **25 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;*

*d) Trong thời hạn **07 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Cơ quan đăng ký đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư...”*

- Bổ sung quy định đối với số lượng hồ sơ nộp trực tuyến tại khoản 1 Điều 45 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ để phù hợp với thực tế, cụ thể:

*“1. Nhà đầu tư nộp **04 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc 01 bộ hồ sơ trực tuyến** sơ quy định tại khoản 1 Điều 44 của Nghị định này cho Cơ quan đăng ký đầu tư”*

### **3.3. TTHC Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý**

- Sửa đổi thống nhất đơn vị tính thời gian thành **ngày làm việc** để thống nhất quy định tại khoản 2 Điều 45 và các khoản 2, 3, 4 Điều 46 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP cụ thể như sau:

**“Điều 45. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.**

.....

**2. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư:**

a) Trong thời hạn **03 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định này để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư;

b) Trong thời hạn **15 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;

c) Trong thời hạn **25 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Trong thời hạn **07 ngày làm việc** làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của cơ quan đăng ký đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư....

**Điều 46. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế**

.....

2. Trong thời hạn **03 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 33 của Nghị định này để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư;

3. Trong thời hạn **15 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;

4. Trong thời hạn **25 ngày làm việc** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư...”.

- Bổ sung quy định đối với số lượng hồ sơ nộp trực tuyến tại khoản 3 Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ để phù hợp với thực tế, cụ thể:

“Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và việc điều chỉnh dự án đầu tư khi tổ chức lại làm thay đổi nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư, nhà đầu tư nộp **08 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc 01 bộ hồ sơ trực tuyến** quy định tại khoản 2 Điều này cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc **04 bộ hồ sơ trực**

*tiếp hoặc 01 bộ hồ sơ trực tuyến quy định tại khoản 2 Điều này cho Cơ quan đăng ký đầu tư tương ứng với thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư dự án để điều chỉnh dự án đầu tư theo quy định tương ứng tại các Điều 44, 45 và 46 của Nghị định này. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư được gửi cho nhà đầu tư và cơ quan đăng ký đầu tư.”*

#### **4. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

##### **4.1. TTHC “Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP”**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 29.083.200 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 18.964.800 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 10.118.400 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 34,79%.

##### **4.2. TTHC “TTHC Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 33.106.400 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 24.293.600 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 8.812.800 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 26,62%.

##### **4.3. TTHC “Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý”**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 39.734.400 đồng/năm.
  - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 30.105.600 đồng/năm.
  - Chi phí tiết kiệm: 9.628.800 đồng/năm.
  - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 24,23%.
-